TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày 09/4/2021
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên *tham gia phiên toà:* bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXX-ST ngày 11 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị T, sinh năm 1992; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố P, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: thôn C, xã Ch, huyện L, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố P, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nam Hà; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vũ Thị T trình bầy: Chị đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn Th vào ngày 23/01/2015 tại UBND xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th mải chơi mắc phải tệ nạn xã hội, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Th.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày: anh kết hôn với chị Vũ Thị T trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND xã C vào ngày 23/01/2015.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc cho đến thời gian gần đây anh xác định không còn tình cảm vợ chồng, nay chị T xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: cả chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn Th cùng trình bày vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà P sinh ngày 28/12/2015 và Nguyễn Vũ Chí T sinh ngày 24/01/2019. Khi ly hôn chị T xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh Th đề nghị giao cháu Nguyễn Hà P cho chị T nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Vũ Chí T cho bố mẹ của anh là ông Nguyễn Văn Th1 và bà Nguyễn Thị Th2 nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Vũ Thị T tự nguyện xin chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ngoài ra chị giữ nguyên quan điểm của mình. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị xử thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn Th. Về con chung giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Hà P và Nguyễn Vũ Chí T; anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công nợ, công sức: không giải quyết, về án phí: ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị T chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn Th tuy nhiên anh Th đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Th tại phiên tòa.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 23/01/2015 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, mặc dù các bên trình bày khác nhau theo chị T thì anh Th mắc phải tệ nạn xã hội, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm gì đến nhau, anh Th xác định đến nay không còn tình cảm, chị T xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng là thực tế và đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần xử thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn Th là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hà P sinh ngày 28/12/2015 và Nguyễn Vũ Chí T sinh ngày 24/01/2019. Xét thấy hiện nay anh Nguyễn Văn Th đang chấp hành án phạt tù tại trại giam nên không thể có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng các con vì thế cần giao cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; về cấp dưỡng nuôi con: do chị T không yêu cầu nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn:* chị Vũ Thị T, anh Nguyễn Văn Th mỗi người phải chịu 150.000đ; ghi nhận sự tự nguyện của chị T xin chịu toàn bộ án phí số tiền 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Hà P sinh ngày 28/12/2015 và Nguyễn Vũ Chí T sinh ngày 24/01/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T, anh Th được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị T và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị T, anh Nguyễn Văn Th mỗi người phải chịu 150.000đ; ghi nhận sự tự nguyện của chị T xin chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn tổng cộng 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai số 0003362 ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Vũ Thị T có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Th vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND Duy Tiên.*
- *Chi cục THA Duy Tiên.*
- *UBND phường C;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN